

Số: 133/2020/QĐST-HNGĐ

Cẩm Lệ, ngày 10 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 147/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung và cấp dưỡng*” của người yêu cầu:

- Ông Nguyễn Phi H, sinh năm: 1981. Địa chỉ: Tổ 17, phường Đ, quận L, thành phố Đà Nẵng.

- Bà Vũ Khánh Tr, sinh năm: 1982. Địa chỉ: Tổ 31, phường H, quận K, Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Phi H và bà Vũ Khánh Tr kết hôn tự nguyện và được Ủy ban nhân dân phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 38 ngày 27/4/2009. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, vợ chồng ông bà phát sinh mâu thuẫn và thường xuyên bất đồng về quan điểm sống. Tại phiên hòa giải, ông H và bà Tr đều xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, không thể khắc phục nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Phi H và bà Vũ Khánh Tr là hoàn toàn tự nguyện, do đó căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Phi H và bà Vũ Khánh Tr.

[2] *Về con chung*: Ông Nguyễn Phi H và bà Vũ Khánh Tr có 02 con chung là: cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 11/ 8/2011 và cháu Nguyễn Mỹ L, sinh ngày 10/02/2015. Ly hôn, bà Vũ Khánh Tr trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu và ông Nguyễn Phi H cấp dưỡng cho các con là 3 (ba) triệu đồng mỗi tháng. Xét thỏa thuận về việc nuôi con chung sau khi ly hôn của ông Nguyễn Phi H và bà Vũ Khánh Tr là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

Các bên vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

[3] *Về tài sản chung*: Ông Nguyễn Phi H và bà Vũ Khánh Tr xác định vợ chồng không có tài sản chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Ông Nguyễn Phi H và bà Vũ Khánh Tr xác định vợ chồng không có nợ chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ông Nguyễn Phi H tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0001136 ngày 27/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

[6] Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn lập ngày 02 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Phi H và bà Vũ Khánh Tr thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Ông Nguyễn Phi H và bà Vũ Khánh Tr có 02 con chung là: cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 11/8/2011 và cháu Nguyễn Mỹ L, sinh ngày 10/02/2015. Ly hôn, bà Vũ Khánh Tr trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu và ông H cấp dưỡng cho các con là 3 (ba) triệu đồng mỗi tháng.

Các bên vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Ông Nguyễn Phi H và bà Vũ Khánh Tr xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ông Nguyễn Phi H tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0001136 ngày 27/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Ông Trần Văn Thà đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- UBND P. Xuân Hà, Q. Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Hưng

